

Quyết toán thuế thu nhập cá nhân 7 nội dung cơ bản

Năm 2009 là năm đầu tiên thực hiện Luật thuế TNCN với nhiều nội dung mới, phương pháp quản lý thuế và việc quyết toán thuế cũng được sửa đổi, bổ sung. Vì vậy, ngày 8/2/2010, Tổng cục Thuế đã có Công văn số 451/TCT-TNCN hướng dẫn việc quyết toán thuế TNCN năm 2009, trong đó có một số điểm cần lưu ý như sau:

 **TS NGUYỄN NGỌC TÚ**

1. Đối tượng phải quyết toán thuế

Theo hướng dẫn tại Thông tư số 84/2008/TT-BTC ngày 30/9/2008 của Bộ Tài chính thì các đối tượng phải quyết toán thuế TNCN bao gồm:

- Tổ chức, cá nhân chi trả thu nhập;
- Cá nhân cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công, thu nhập từ kinh doanh có số thuế phải nộp lớn hơn số thuế đã khấu trừ, tạm nộp; hoặc cá nhân có yêu cầu hoàn thuế hoặc bù trừ số thuế nộp thừa vào kỳ sau.

Theo hướng dẫn tại Thông tư số 160/2009/TT-BTC của Bộ Tài chính thì đơn vị chi trả thu nhập chỉ phải kê khai quyết toán thuế đối với các khoản thu nhập chi trả không thuộc diện được miễn thuế TNCN, các khoản thu nhập thuộc diện được miễn thuế không phải kê khai, cụ thể như sau:

2. Đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công

Nếu chi trả cho cá nhân cư trú (đối tượng được miễn thuế 6 tháng đầu năm 2009 theo hướng dẫn tại Thông tư số 160/2009/TT-BTC của Bộ Tài chính); đơn vị chi trả thu nhập không phải kê khai quyết toán đối với phần thu nhập thuộc diện được miễn thuế trong 6 tháng đầu năm 2009, chỉ phải kê khai quyết toán đối với thu nhập chịu thuế và số thuế đã khấu trừ phát sinh từ ngày 01/7/2009 đến hết ngày 31/12/2009. Cụ thể các khoản thu nhập thuộc diện được miễn thuế, không phải kê khai quyết toán xác định như sau:

- Đối với tiền lương, tiền công theo hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể hoặc theo quyết định lương thì thu nhập được miễn thuế TNCN được xác định căn cứ vào Bảng thanh toán tiền lương, tiền công chi trả từ tháng 01/2009 đến hết tháng 06/2009 mà không phụ thuộc vào tháng hạch toán khoản tiền lương đó vào chi phí của doanh nghiệp.

Trường hợp đơn vị chi trả thu nhập áp dụng trả lương theo kết quả công việc, hàng tháng chỉ tạm thanh toán tiền lương, kết thúc công việc hoặc cuối năm mới quyết toán thì thu nhập được miễn thuế của 6 tháng đầu năm sẽ được xác định theo số thực quyết toán.

Trường hợp vì lý do khách quan người lao động nhận được tiền lương của các tháng từ tháng 01 đến

hết tháng 06/2009 trong khoảng thời gian từ ngày 01/7/2009 đến ngày 31/12/2009 thì khoản thu nhập này vẫn thuộc diện được miễn thuế TNCN.

Đối với tiền lương, tiền công của năm 2008 trở về trước nhưng chi trả trong 6 tháng đầu năm 2009 thì vẫn thuộc thu nhập được miễn thuế, đơn vị chi trả thu nhập cũng không phải kê khai quyết toán thuế; nếu chi trả vào 6 tháng cuối năm 2009 thì phải kê khai vào thu nhập chịu thuế để quyết toán thuế năm 2009.

- Đối với các khoản tiền thưởng:

+ Trường hợp đơn vị chi trả thu nhập chi tiền thưởng tháng (của các tháng từ tháng 01 đến hết tháng 06/2009) hoặc chi tiền thưởng quý I, quý II/2009 trong năm 2009 thì không phải kê khai quyết toán đối với khoản thu nhập này. Nếu đơn vị chi trả các khoản tiền thưởng này sau ngày 31/12/2009 thì không thuộc diện được miễn thuế, đơn vị chi trả không phải kê khai quyết toán thuế TNCN năm 2009 đối với khoản thu nhập này mà sẽ tính vào thu nhập của người lao động trong năm 2010.

+ Trường hợp đơn vị chi trả thu nhập chi tiền thưởng của cả năm 2009 một lần thì: đối với người lao động làm việc đủ 12 tháng trong năm thì 1/2 số tiền thưởng cả năm sẽ được miễn thuế TNCN, 1/2 số tiền thưởng cả năm không được miễn thuế TNCN, đơn vị chi trả phải kê khai quyết toán năm 2009; đối với người lao động làm việc không đủ 12 tháng trong năm thì khoản tiền thưởng sẽ được phân chia tương ứng với số tháng làm việc để áp dụng miễn thuế.

Trường hợp khoản tiền thưởng năm 2009 được chi trả vào quý I năm 2010 thì đơn vị chi trả không phải kê khai quyết toán thuế năm 2010 đối với phần tiền thưởng thuộc diện được miễn thuế; phần tiền thưởng không thuộc diện được miễn thuế đơn vị chi trả phải khấu trừ thuế và kê khai quyết toán thuế năm 2010.

+ Tương tự như tiền lương, đối với tiền thưởng của năm 2008 trở về trước nếu chi trả trong 6 tháng đầu năm 2009 thì vẫn thuộc thu nhập được miễn thuế, nếu chi trả trong 6 tháng cuối năm 2009 thì phải kê khai vào thu nhập chịu thuế để quyết toán thuế năm 2009.





Cục Thuế Hà Nội tập huấn quyết toán thuế TNCN 2009 cho DN

trong Bảng kê, đơn vị phản ánh thêm nội dung tổng số thuế TNCN thực tế phải nộp năm 2009, số thuế còn phải khấu trừ thêm, số đã nộp thừa.

- Bảng kê thu nhập từ tiền lương, tiền công trả cho cá nhân không ký hợp đồng lao động theo mẫu số 05B/BK-TNCN.

b. Trường hợp đơn vị có chi trả các khoản thu nhập từ đầu tư vốn, từ chuyển nhượng chứng khoán, từ bán quyền, nhưng quyền thương mại, từ trúng thưởng cho cá nhân, trả thu nhập từ kinh doanh cho cá nhân không cư trú; đơn vị phải lập tờ khai theo mẫu số 06/KK-TNCN, bảng kê theo mẫu số 06B/BK-TNCN (nếu có chi trả thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán)

c. Đối với các Công ty bảo hiểm. Công ty xổ số có chi trả tiền hoa hồng cho các đại lý, phải thực hiện lập bảng kê quyết toán số thuế thu nhập cá nhân đã khấu trừ của các đại lý theo mẫu số 02/KK-XS. Bảng kê theo mẫu số 02A/BK-XS ban hành kèm theo Thông tư số 20/2010/TT-BTC của Bộ Tài chính (nếu là Công ty xổ số), mẫu số 02/KK-BH ban hành kèm theo Thông tư số 20/2010/TT-BTC của Bộ Tài chính (nếu là Công ty bảo hiểm). Trong đó, nếu chi trả hoa hồng theo từng tháng thì không phải khai hoa hồng chi trả từ tháng 01/2009 đến hết tháng 6/2009; trường hợp thanh toán tiền hoa hồng không theo tháng thì phải căn cứ vào hợp đồng, tỷ lệ hoa hồng trên doanh thu để xác định số tiền hoa hồng được miễn thuế trong 6 tháng đầu năm 2009, số tiền hoa hồng phải tính vào thu nhập chịu thuế để kê khai quyết toán thuế TNCN.

6. Nơi nộp hồ sơ quyết toán thuế

a. Đối với đơn vị trả thu nhập là tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh: nộp hồ sơ khai quyết toán thuế tại cơ quan thuế trực tiếp quản lý tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh. Trường hợp cơ quan thuế có thực hiện ủy nhiệm thu thì đơn vị chi trả thu nhập nộp hồ sơ cho đơn vị được ủy nhiệm.

b. Đối với các trường hợp khác:

- Cơ quan Trung ương, cơ quan thuộc, trực thuộc bộ, ngành, UBND cấp tỉnh, cơ quan cấp tỉnh nộp hồ sơ khai thuế tại Cục Thuế.

- Cơ quan thuộc, trực thuộc UBND cấp huyện, cơ quan cấp huyện nộp hồ sơ khai thuế tại Chi cục Thuế.

- Cơ quan ngoại giao, tổ chức quốc tế, Văn phòng đại diện của các tổ chức nước ngoài,... nộp hồ sơ khai thuế tại Cục Thuế nơi cơ quan đóng trụ sở chính.

7. Phương thức nộp hồ sơ

Thực hiện cải cách hành chính, tạo thuận lợi cho đối tượng nộp thuế, đơn vị chi trả thu nhập có thể nộp hồ sơ quyết toán thuế theo một trong các phương thức sau:

- Nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ của cơ quan thuế quản lý trực tiếp;

- Truyền các dữ liệu liên quan đến quyết toán thuế về cơ quan thuế quản lý trực tiếp thông qua internet.

- Gửi hồ sơ quyết toán thuế đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp qua đường bưu điện ■